

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2021/HS-PT

Ngày: 09-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phạm Trí Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 551/2020/HSPT ngày 12 tháng 10 năm 2020. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1976 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Số B19/27A, ấp 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí M; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (chết) và bà Lương Thị C; hoàn cảnh gia đình: có vợ thứ nhất tên Đặng Thị L, sinh năm 1968 (không đăng ký kết hôn) và 01 con chung sinh năm 2008; có vợ thứ hai tên Ngô Thị L và chưa có con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Văn Đ 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 320/2016/HSST ngày 20/12/2016), chấp hành xong án phạt tù ngày 16/01/2018, chưa xóa án tích.

Bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị Thu H – Luật sư Văn phòng Luật sư K, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí M (có mặt)

(Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị L không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Văn Đ quen biết đối tượng M (không rõ họ tên, địa chỉ) trong những lần uống cà phê chung cách ngày bị bắt khoảng 03 tháng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 17/12/2019, M điện thoại yêu cầu Đ đến khách sạn nơi M thuê tại số 185, đường T, Quận 10, Thành phố Hồ Chí M để nhận ma túy vận chuyển lên tỉnh Tây Ninh giao cho khách với tiền công là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng; Đ đồng ý và thuê xe ô tô hãng taxi Mai Linh biển số: 51F-333.77 do tài xế Võ Ngọc T điều khiển đến khách sạn gặp M. Tại đây, M giao cho Đ 01 (một) bịch nylon màu trắng vận chuyển lên Tây Ninh giao cho khách với tiền công là 15.000.000 đồng; khi đến địa bàn tỉnh Tây Ninh thì điện thoại cho M biết để M hướng dẫn nơi giao. Bị cáo Đ nhận bịch nylon do M đưa (không mở ra xem) bỏ vào phía sau ghế tài xế rồi lên ghế phụ ngồi gần với tài xế.

Đến khoảng 03 giờ 15 phút, ngày 18/12/2019, bị cáo Đ đến khu vực ấp H, xã Hiệp T, huyện H (nay là phường H, thị xã H), tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang, thu trên thảm xe ô tô, ở phía sau ghế tài xế có 01 (một) bịch nylon màu trắng, bên trong có 01 (một) bịch nylon màu đen, bên trong có 01 (một) bịch nylon màu vàng, trên có chữ GUANYINWANG, bên trong bịch nylon màu vàng có 01 (một) bịch nylon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M) và một số đồ vật, tài sản liên quan.

Tại Kết luận giám định số 1846/KL-KTHS ngày 22/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 997,7627 gam.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSND-P1, ngày 15/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 31/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ Tù chung thân, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 18/12/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2020, bị cáo Lê Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử và đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh như cấp sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên, nhân thân bị cáo thuộc thành phần gia đình khó khăn, bị cáo trợ cấp tiền nuôi còn bị cáo, bị cáo không có trình độ học vấn nên nhận thức còn hạn chế. Khi vận chuyển bị cáo không hề biết đó là ma túy. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo Đ một lần nữa thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra tình tiết, chứng cứ nào mới so với cấp sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên và Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp đối với cấp sơ thẩm.

[2]. Khoảng 03 giờ 15 phút, ngày 18/12/2019, tại khu vực ấp H, xã H, huyện H (nay là phường H, thị xã H), tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Văn Đ bị Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang đang vận chuyển ma túy ở thể rắn, qua giám định có khối lượng 997,7627 gam loại Methamphetamine. Số ma túy này Đ nhận vận chuyển thuê cho đối tượng tên M (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với tiền công là 15.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng 100gam trở lên” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong hạn luật định nên hợp lệ.

[4]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, từ đó cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt tù chung thân là thỏa đáng.

[5]. Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm không ghi nhận tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là có sự sai sót, cần phải rút kinh nghiệm.

[6]. Tại phiên tòa, bị cáo Đ không trình bày được tình tiết giảm nhẹ mới để Hội đồng xét xử xem xét. Xét về tính chất, mức độ của hành vi và tác hại của ma túy như cấp sơ thẩm nhận định là phù hợp. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Đ** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật Hình sự của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn Đ** Tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo **Lê Văn Đ** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Minh